

Số: /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết
thủ tục hành chính lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi, chức năng
quản lý của Sở Nội vụ Nghệ An**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa
đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành
chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực
hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2022 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ
nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của
Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế
một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ
nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong
số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành
chính trên môi trường điện tử;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 210/TTr-SNV ngày
07/5/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 09 thủ tục hành chính
và phê duyệt 09 quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành
chính lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nội vụ Nghệ
An.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Cổng Thông tin điện tử tỉnh) thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Bùi Đình Long;
- PCVP UBND tỉnh Đào Quang Thiên;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT(V).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Đình Long

PHỤ LỤC I
DANH MỤC CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VIỆC LÀM
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, SỞ NỘI VỤ NGHỆ AN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	1.001978	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; - Trường hợp người lao động không đến nhận kết quả trong vòng 03 ngày theo phiếu hẹn trả kết quả: trung tâm dịch vụ việc làm trình quyết định hủy quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động hết hạn nhận quyết định theo phiếu hẹn trả kết quả;	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ, số 201, đường Phong Đình Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Hoặc nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia: https://ncovi.dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			- Trường hợp người lao động không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp và không thông báo bằng văn bản với cơ quan bảo hiểm xã hội sau thời hạn 03 tháng kể từ ngày người lao động hết thời hạn hưởng theo quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp: trong thời hạn 07 ngày làm việc sau thời hạn nêu trên, cơ quan bảo hiểm xã hội thông báo với trung tâm dịch vụ việc làm về việc người lao động không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp; trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo thì trung tâm dịch vụ việc làm trình ký quyết định về việc bảo lưu thời gian đóng bảo			chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hiểm thất nghiệp cho người lao động.			
2.	1.001973	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày người lao động không đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm Nghệ An, Số 201 đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Hoặc nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh: https://dichvucong.nghean.gov.vn	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
3.	1.001966	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	02 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm Nghệ An, Số 201 đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Hoặc nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh: https://dichvucong.nghean.gov.vn	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						- Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
4.	2.001953	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	02 ngày làm việc	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm Nghệ An, Số 201 đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Hoặc nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh: https://dichvucong.nghean.gov.vn	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5.	2.000178	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ, số 201, đường Phong Đình Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An - Hoặc nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh: https://dichvucong.nghean.gov.vn	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
6.	1.000401	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ, số 201, đường Phong Đình Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An - Hoặc nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh: https://dichvucong.nghean.gov.vn	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã,

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
7.	2.000839	Giải quyết hỗ trợ học nghề	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm Nghệ An, Số 201 đường Phong Định Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Hoặc nộp trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh: https://dichvucong.nghean.gov.vn	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
8.	2.000148	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	Không quy định	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ, số 201, đường Phong Đình Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
9.	1.000362	Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng	Không quy định	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ, số 201 đường Phong Đình Cảng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Không quy định	- Luật Việc làm ngày 16/11/2013; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ; - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm; - Thông tư số 15/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH NGHỆ AN.

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

1. Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra tính đầy đủ của thành phần hồ sơ, tính thống nhất về nội dung thông tin giữa các giấy tờ, tính đầy đủ của nội dung: - Trường hợp đủ điều kiện tiếp nhận: Cấp Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho tổ chức, cá nhân; số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; chuyển hồ sơ đến cán bộ thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm; - Trường hợp hồ sơ không thuộc thẩm quyền tiếp nhận thì từ chối tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ thành phần hoặc không đảm bảo tính thống nhất nội dung thông tin giữa các giấy tờ hoặc kê khai nội dung không đầy đủ thông tin theo quy định thì không tiếp nhận và hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.	8 giờ làm việc	Toàn trình

Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Kiểm tra hồ sơ, đối chiếu với hồ sơ trên phần mềm bảo hiểm thất nghiệp; tính hưởng; thẩm định hồ sơ; dự thảo Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động, trình Lãnh đạo Trung tâm xem xét. - Trường hợp hồ sơ không đúng, chuyển trả Cán bộ tiếp nhận giải quyết làm văn bản trả lời cho người lao động	120 giờ làm việc	
Bước 3	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra, xác nhận dự thảo Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động trình Lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt	4 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nội vụ	Xem xét ký Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp cho người lao động.	8 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nội vụ	Lấy số Quyết định và đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả tới Nơi nhận trong Quyết định và tới Trung tâm Dịch vụ việc làm để trả cho người lao động	4 giờ làm việc	
Bước 6	Trung tâm Dịch vụ việc làm	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm thực hiện các nghiệp vụ	8 giờ làm việc	
		Cán bộ trả kết quả của Trung tâm Dịch vụ việc làm: Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; Xác nhận đã trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; lưu hồ sơ gốc	8 giờ làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 160 giờ làm việc				

2. Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Kiểm tra việc thông báo việc làm hàng tháng của người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp. - Trường hợp đủ điều kiện tiếp nhận: Cấp Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho tổ chức, cá nhân; số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; chuyển hồ sơ đến cán bộ thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm; - Trường hợp hồ sơ không thuộc thẩm quyền tiếp nhận thì từ chối tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ thành phần hoặc không đảm bảo tính thống nhất nội dung thông tin giữa các giấy tờ hoặc kê khai nội dung không đầy đủ thông tin theo quy định thì không tiếp nhận và hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. - Nếu người lao động không đến thông báo việc làm thì lập danh sách chuyển bộ phận thẩm định.	4 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra danh sách; tính hưởng; dự thảo Quyết định tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động	2 giờ làm việc	
Bước 3	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra, xác nhận dự thảo Quyết định tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động trình Lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt	2 giờ làm việc	

Bước 4	Lãnh đạo Sở Nội vụ	Xem xét ký Quyết định tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp cho người lao động	2 giờ làm việc
Bước 5	Văn thư Sở Nội vụ	Lấy số Quyết định và đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả tới Nơi nhận trong Quyết định và tới Trung tâm Dịch vụ việc làm để trả cho người lao động	3 giờ làm việc
Bước 6	Trung tâm Dịch vụ việc làm	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm thực hiện các nghiệp vụ	3 giờ làm việc
		Cán bộ trả kết quả của Trung tâm Dịch vụ việc làm: Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; Xác nhận đã trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; lưu hồ sơ gốc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 16 giờ làm việc (2 ngày làm việc)			

3. Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Kiểm tra việc thông báo việc làm hàng tháng của người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp. - Trường hợp đủ điều kiện tiếp nhận: Cấp Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho tổ chức, cá nhân; số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; chuyển hồ sơ đến cán bộ thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm; - Trường hợp hồ sơ không thuộc thẩm quyền tiếp nhận thì từ chối tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ thành phần hoặc không đảm bảo tính thống nhất nội dung thông tin giữa các giấy tờ hoặc kê khai nội dung không đầy đủ thông tin theo quy định thì không tiếp nhận và hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. - Nếu người lao động bị tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp đến thông báo việc làm tháng tiếp theo, lập danh sách chuyển bộ phận thẩm định.	4 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra danh sách, tính hưởng; thẩm định; dự thảo Quyết định tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động	2 giờ làm việc	
Bước 3	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo Quyết định tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động trình Lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt	2 giờ làm việc	

Bước 4	Lãnh đạo Sở Nội vụ	Xem xét ký Quyết định tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp cho người lao động	2 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nội vụ	Lấy số Quyết định và đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả tới Nơi nhận trong Quyết định và tới Trung tâm Dịch vụ việc làm để trả cho người lao động	3 giờ làm việc	
Bước 6	Trung tâm Dịch vụ việc làm	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm thực hiện các nghiệp vụ	3 giờ làm việc	
		Cán bộ trả kết quả của Trung tâm Dịch vụ việc làm: Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; Xác nhận đã trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; lưu hồ sơ gốc		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 16 giờ làm việc (02 ngày làm việc)				

4. Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra xem xét người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp có thuộc một trong các trường hợp phải chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp. Lập danh sách chuyển bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm.	4 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra danh sách; tính hưởng; dự thảo Quyết định chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động	2 giờ làm việc	
Bước 3	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo Quyết định chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động trình Lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt	2 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nội vụ	Xem xét ký Quyết định chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp cho người lao động	2 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nội vụ	Lấy số Quyết định và đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả tới Nơi nhận trong Quyết định và tới Trung tâm Dịch vụ việc làm để trả cho người lao động	3 giờ làm việc	
Bước 6	Trung tâm Dịch vụ việc làm	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm thực hiện các nghiệp vụ	3 giờ làm việc	
		Cán bộ trả kết quả của Trung tâm Dịch vụ việc làm: Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; Xác nhận đã trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; lưu hồ sơ gốc		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 16 giờ làm việc (tương đương 02 ngày làm việc)				

5. Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Tiếp nhận, kiểm tra đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp ít nhất 1 tháng tại Trung tâm Dịch vụ việc làm - Trường hợp đủ điều kiện tiếp nhận: Cấp Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho tổ chức, cá nhân; số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; chuyển hồ sơ, lập danh sách chuyển đến cán bộ thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm; - Trường hợp hồ sơ không thuộc thẩm quyền tiếp nhận thì từ chối tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ thành phần hoặc không đảm bảo tính thống nhất nội dung thông tin giữa các giấy tờ hoặc kê khai nội dung không đầy đủ thông tin theo quy định thì không tiếp nhận và hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. - Trường hợp người lao động đã nhận hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp nhưng chưa nộp cho Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đến và không có nhu cầu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp: Người lao động phải nộp lại giấy giới thiệu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp cho Trung tâm Dịch vụ việc làm nơi chuyển đi	2 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Thẩm định hồ sơ. Kiểm tra, dự thảo giấy chuyển hưởng cho người lao động trình Giám đốc Trung tâm ký duyệt	6 giờ làm việc	

		- Dự thảo thông báo về việc chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp cho Bảo hiểm xã hội khu vực VII để dừng việc chi trả trợ cấp thất nghiệp, trình Giám đốc Trung tâm ký duyệt		
Bước 3	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra, xem xét ký duyệt hồ sơ chuyển hưởng đi cho người lao động	2 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Trung tâm Dịch vụ việc làm	Lấy số cho Giấy giới thiệu; Thông báo chuyển nơi hưởng và đóng dấu phát hành; chuyển kết quả đồng thời cho Cán bộ tại bộ phận thẩm định và Cán bộ trả kết quả của Trung tâm Dịch vụ việc làm	3 giờ làm việc	
Bước 5	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm	Thực hiện các nghiệp vụ	3 giờ làm việc	
	Cán bộ trả kết quả của Trung tâm Dịch vụ việc làm	Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; Xác nhận đã trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 16 giờ làm việc (tương đương 02 ngày làm việc)				

6. Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động - Trường hợp đủ điều kiện tiếp nhận: Cấp Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho tổ chức, cá nhân; số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; lập danh sách và chuyển hồ sơ đến cán bộ thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm; - Trường hợp hồ sơ không thuộc thẩm quyền tiếp nhận thì từ chối tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ thành phần hoặc không đảm bảo tính thống nhất nội dung thông tin giữa các giấy tờ hoặc kê khai nội dung không đầy đủ thông tin theo quy định thì không tiếp nhận và hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.	2 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm	Thẩm định hồ sơ. Kiểm tra, trình Giám đốc trung tâm ký duyệt Văn bản đề nghị Bảo hiểm xã hội khu vực VII để tiếp tục thực hiện việc chi trả trợ cấp thất nghiệp	6 giờ làm việc	
Bước 3	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra; xem xét ký duyệt hồ sơ chuyển hưởng đến cho người lao động	2 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Phát hành Văn bản đề nghị Bảo hiểm xã hội Khu vực VII tiếp tục chi trả trợ cấp thất nghiệp	3 giờ làm việc	

		- Chuyển kết quả đồng thời cho Cán bộ tại bộ phận thẩm định và Cán bộ trả kết quả của Trung tâm Dịch vụ việc làm		
Bước 5	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm	Thực hiện các nghiệp vụ	3 giờ làm việc	
	Cán bộ trả kết quả của Trung tâm Dịch vụ việc làm	Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; Xác nhận đã trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 16 giờ làm việc (tương đương 02 ngày làm việc)				

7. Giải quyết hỗ trợ học nghề				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Tiếp nhận, kiểm tra đề nghị hỗ trợ học nghề của người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp tại TTDVVL - Trường hợp đủ điều kiện tiếp nhận: Cấp Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho tổ chức, cá nhân; số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; lập danh sách và chuyển hồ sơ đến cán bộ thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm; - Trường hợp hồ sơ không thuộc thẩm quyền tiếp nhận thì từ chối tiếp nhận hồ sơ theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ thành phần hoặc không đảm bảo tính thống nhất nội dung thông tin giữa các giấy tờ hoặc kê khai nội dung không đầy đủ thông tin theo quy định thì không tiếp nhận và hướng dẫn bổ sung hồ sơ theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.	8 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Liên hệ các đơn vị dạy nghề trên địa bàn tỉnh để sắp xếp khóa học nghề cho người lao động. - Kiểm tra hồ sơ, đối chiếu hồ sơ trên phần mềm bảo hiểm thất nghiệp; tính hưởng; dự thảo Quyết định hỗ trợ học nghề cho người lao động trình Lãnh đạo Trung tâm xem xét	70 giờ làm việc	
Bước 3	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm	Kiểm tra, xem xét, xác nhận dự thảo Quyết định hỗ trợ học nghề cho người lao động, trình Lãnh đạo Sở Nội vụ phê duyệt	6 giờ làm việc	

Bước 4	Lãnh đạo Sở Nội vụ	Xem xét ký Quyết định hỗ trợ học nghề cho người lao động	6 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Sở Nội vụ	Lấy số Quyết định và đóng dấu, phát hành, chuyển kết quả tới Nơi nhận trong Quyết định và tới Trung tâm Dịch vụ việc làm để trả cho người lao động	6 giờ làm việc	
Bước 6	Trung tâm Dịch vụ việc làm	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm thực hiện các nghiệp vụ	8 giờ làm việc	
		Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; Xác nhận đã trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh		
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 104 giờ làm việc (13 ngày làm việc)				

8. Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Kiểm tra, tiếp nhận phiếu đề nghị hỗ trợ tư vấn giới thiệu việc làm của người lao động; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh - Căn cứ nhu cầu của người lao động chuyển cán bộ tư vấn chuyên sâu.	08 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Cán bộ tư vấn chuyên sâu của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm căn cứ vào nhu cầu, khả năng của người lao động, nhu cầu tuyển lao động của người sử dụng lao động để kết nối việc làm phù hợp với người lao động. - Viết phiếu giới thiệu việc làm cho người lao động theo mẫu quy định; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh- - Thông báo và trả kết quả cho người lao động; Xác nhận đã trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh - Theo dõi kết quả dự tuyển lao động để kịp thời hỗ trợ người lao động. - Chuyển hồ sơ tư vấn cho bộ phận lưu trữ hồ sơ	160 giờ làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 168 giờ làm việc (21 ngày làm việc)				

9. Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng				
TT công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Kiểm tra việc thông báo việc làm hàng tháng của người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp. - Chuyển bản khai báo của người lao động cho bộ phận thẩm định; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	02 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Cán bộ tại bộ phận thẩm định của Trung tâm Dịch vụ việc làm	- Kiểm tra danh sách, đối chiếu trong phần mềm BHTN việc khai báo việc làm hàng tháng của người lao động; cập nhật/xác nhận ý kiến kèm danh sách vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh - Thông báo cho người lao động; Xác nhận đã thông báo cho người lao động trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh - Chuyển bộ phận lưu trữ hồ sơ	02 giờ làm việc	
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 04 giờ làm việc				

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN